

Số: **452/2020/QĐST-HNGĐ**

Long Biên, ngày 21 tháng 08 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN**

- Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 428/2020/TLST-HNGĐ ngày 03/8/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Đỗ Thị Mai H, sinh năm 1987; HKTT: Tổ 5, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

2. Anh Dương Cường N, sinh năm 1987; HKTT: Tổ 5, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 13/8/2020, chị Đỗ Thị Mai H và anh Dương Cường N đã thỏa thuận: Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị Mai H và anh Dương Cường N thuận tình ly hôn; Về con chung: chị H và anh N có 01 con chung là cháu Dương Đỗ Nam K, sinh ngày 20/9/2010. Khi ly hôn, chị H, anh N thống nhất thỏa thuận để chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu K; Về tài sản chung vợ chồng: Anh chị thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về lệ phí giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn: chị H tự nguyện chịu toàn bộ.

[2] Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày

13/8/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự thỏa thuận như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị Mai H và anh Dương Cường N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Đỗ Thị Mai H và anh Dương Cường N có 01 con chung là cháu Dương Đỗ Nam K, sinh ngày 20/9/2010. Khi ly hôn, Chị H, anh N thống nhất thỏa thuận để chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu K cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con: Tam hoãn cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung vợ chồng và nợ chung vợ chồng: Anh chị thống nhất xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Đỗ Thị Mai H và Anh Dương Cường N mỗi người phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình. Ghi nhận sự tự nguyện của chị H chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm cho anh N. Xác nhận chị H đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí thuận tình ly hôn sơ thẩm theo biên lai số 0016492 ngày 28/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, thành phố Hà Nội

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường Phúc Lợi, quận Long Biên, Hà Nội (Nơi ĐKKH: 13/3/2010);
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Đặng Văn Ngọc